



# KIẾN THỨC KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ NÔNG THÔN MỚI



SỐ 09/2020

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

1597, Phạm Văn Thuận, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa; Email: docisti@dost-dongnai.gov.vn; Website: www.dost-dongnai.gov.vn



## Trong số này

- 2** Năm 2021: Phấn đấu thành lập mới 31 hợp tác xã và 55 tổ hợp tác
- 3** Tập trung thực hiện các tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu
- 4** Tăng cường phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản
- 11** Huyện Cẩm Mỹ: Đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới
- 13** Khởi nghiệp với năm chất lượng cao

*Kinh Biểu*



## CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

Ngày 17/8/2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 9837/KH-UBND về phát triển kinh tế tập thể năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Theo đó, mục tiêu tổng quát của Kế hoạch là tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, nhất là đối với (hợp tác xã) HTX nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp; hỗ trợ các HTX xây dựng và thực hiện mô hình liên kết chuỗi ở các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, tạo điều kiện hỗ trợ HTX chăn nuôi liên kết với các HTX mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, hợp tác, sáp nhập thành HTX quy mô lớn...; Khuyến khích xây dựng và phát triển mô hình kinh tế tập thể, HTX nhanh và bền vững; phát huy hiệu quả trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế và cải thiện đời sống thành viên; ưu tiên phát triển tổ chức kinh tế tập thể gắn với chuỗi giá trị, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

Phấn đấu năm 2021, toàn tỉnh thành lập mới 31 HTX, nâng tổng số HTX trong toàn tỉnh đạt 464

## Năm 2021: Phấn đấu thành lập mới 31 hợp tác xã và 55 tổ hợp tác



*Sơ chế chuối phục vụ xuất khẩu tại HTX Thương mại, Dịch vụ, Nông nghiệp Quyết Tiến (huyện Cẩm Mỹ)*

HTX; tổng số thành viên HTX đạt trên 112 ngàn người; doanh thu bình quân của các HTX đều tăng, đạt 13.699 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của các thành viên tăng so với năm 2020, đạt 81,2 triệu đồng/người; tỷ lệ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo ở trình độ trung cấp đạt 53,9%; trình độ

đại học, trên đại học đạt 28,9%.

Đối với tổ hợp tác (THT), trong năm 2021 phấn đấu thành lập mới 55 THT, nâng tổng số THT trên toàn tỉnh lên 1.233 THT; doanh thu bình quân của THT đạt 1.092 triệu đồng/THT; thu nhập của THT phấn đấu đạt 262 triệu đồng/THT...

**Thanh Cảnh**

## Huyện Cẩm Mỹ có 04/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

Theo UBND huyện Cẩm Mỹ, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn 2016-2020, toàn huyện đã huy động 7.967 tỷ đồng để thực hiện chương trình.

Đến nay, huyện Cẩm Mỹ đã có 04/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (gồm các xã: Lâm San, Xuân Quế, Xuân Tây, Xuân Bảo). Dự kiến năm 2020, huyện có thêm xã Nhân Nghĩa đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đối với các xã

còn lại đều đã đạt 10-16 tiêu chí trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Riêng 03 xã được chọn xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, đến nay xã Lâm San đã đạt 17/20 chỉ tiêu của tiêu chí chung và 17/19 chỉ tiêu nhóm lĩnh vực; xã Xuân Quế đạt 11/20 chỉ tiêu của tiêu chí chung và 01/19 chỉ tiêu nhóm lĩnh vực; xã Xuân Tây hiện đang tập trung chỉ đạo xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2020-2025.

Hiện các ngành, các cấp trong huyện đang tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động các nguồn vốn để hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn, các công trình phục vụ dân sinh; đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất đối với các vật nuôi, cây trồng chủ lực...qua đó từng bước nâng cao thu nhập cho người dân.

**T. Cảnh**



## CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

### Thực hiện quyết liệt các giải pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh cúm gia cầm

Ngày 8/9/2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) ban hành Công điện khẩn số 6153/CD-BNN-TY về tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh cúm gia cầm.

Theo Bộ NN&PTNT, từ đầu năm 2020 đến nay, cả nước có tổng cộng 67 ổ dịch cúm gia cầm xảy ra tại 67 xã, 45 huyện của 24 tỉnh, thành phố; số ổ dịch tăng gấp 2 lần, số gia cầm buộc tiêu hủy tăng gấp 3 lần. Hiện cả nước có 10 ổ dịch phát sinh tại 9 tỉnh, thành phố có ổ dịch cúm gia cầm nhưng chưa qua 21 ngày. Bộ NN&PTNT nhận định nguy cơ dịch cúm gia cầm lây lan và xảy ra trên phạm vi rộng là rất cao vì tổng đàn gia cầm cả nước hiện nay đạt gần 500 triệu con, mật độ chăn nuôi cao, trong khi tỷ lệ gia cầm được tiêm vắc xin phòng bệnh cúm đạt thấp, nhất là đối với các đàn gia cầm nhỏ lẻ tại các hộ gia đình...

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh cúm gia cầm kịp thời và có hiệu quả, Bộ NN&PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo các sở, ngành và chính quyền các cấp triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh cúm gia cầm theo đúng quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với địa phương có ổ dịch cúm gia cầm nhưng chưa qua 21 ngày, cần tập trung mọi nguồn lực tổ chức kiểm soát, không để dịch bệnh cúm gia cầm tái phát, lây lan diện rộng. Rà soát, tổ chức tiêm vắc xin cúm gia cầm phòng bệnh



*Theo cảnh báo của Bộ NN&PTNT, nguy cơ dịch cúm gia cầm lây lan và xảy ra trên phạm vi rộng là rất cao*

cho đàn gia cầm, bảo đảm đạt tỷ lệ tối thiểu trên 80% tổng đàn có nguy cơ và thuộc đối tượng tiêm phòng; rà soát, tiêm phòng bổ sung cho đàn gia cầm mới phát sinh và chưa được tiêm phòng (lưu ý: hiện nay có đủ số lượng và chủng loại vắc xin cúm gia cầm bảo đảm chất lượng và phòng bệnh có hiệu quả).

Hướng dẫn chủ hộ chăn nuôi gia cầm tăng cường áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; thường xuyên vệ sinh, sát trùng bằng vôi bột, hóa chất; tổ chức tháng tổng vệ sinh, tiêu độc, sát trùng để tiêu diệt các loại mầm bệnh. Tổ chức chủ động giám sát, lấy mẫu xét nghiệm bệnh cúm gia cầm để kịp thời cảnh báo, xử lý, tiêu hủy đàn gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh, dương tính với vi rút cúm gia cầm, chủng A/H5N1 và A/H5N6.

**T. Cảnh**

### Tập trung thực hiện các tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu

UBND huyện Vĩnh Cửu vừa ban hành Kế hoạch thực hiện các tiêu chí về môi trường trong công tác xây dựng nông thôn mới (NTM) nâng cao, NTM kiểu mẫu và khu dân cư kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

Giai đoạn 2021-2025, huyện Vĩnh Cửu phấn đấu có từ 03 đến 05 xã hoàn thành hồ sơ minh chứng đối với tiêu chí môi trường theo Bộ tiêu chí NTM nâng cao (đạt khoảng 80-100%); có từ 01 đến 03 xã hoàn thành hồ sơ minh chứng đối với tiêu chí môi trường theo Bộ tiêu chí NTM kiểu mẫu (đạt khoảng 20-30%); thực hiện hướng dẫn hồ sơ và xây dựng khu dân cư kiểu mẫu cho 20 đến 30 khu dân cư trên địa bàn các xã.

Trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao: tiêu chí về môi trường yêu cầu chất thải rắn

*(Xem tiếp trang 7)*



*Xây dựng hầm biogas để xử lý chất thải trong chăn nuôi.*



# Tăng cường phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký ban hành Chỉ thị 25/CT-TTg ngày 4/6/2020 về nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp.

Đồng Nai là địa phương có thế mạnh về phát triển ngành nông nghiệp với nhiều nông sản nổi tiếng, song một trong hạn chế hiện nay của nông dân trên địa bàn tỉnh chính là các khâu chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch. Bài viết giới thiệu một số giải pháp trọng tâm phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản trong Chỉ thị 25/CT-TTg.

Mặc dù ngành công nghiệp chế biến nông sản đã có những đóng góp quan trọng, góp phần nâng cao giá trị kinh tế sản xuất. Tuy nhiên, hiện nay, nông nghiệp Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức: Tác động của biến đổi khí hậu dẫn đến các hình thái thời tiết cực đoan xảy ra bất thường, nghiêm trọng; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi xuất hiện thường xuyên và có nguy cơ tái diễn cao... Đặc biệt đại dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, không chỉ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng con người mà còn đảo lộn nền kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng nghiêm trọng tới phát triển sản xuất trong đó có cung ứng hàng hóa nông sản.

Đề khắc phục những tồn tại và đảm bảo thực hiện thành công mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 nông nghiệp Việt Nam đứng trong số 15 nước phát triển nhất thế giới, trong đó, ngành chế biến nông sản đứng trong số 10 nước hàng đầu thế giới và là một trung tâm chế biến sâu và logistic của thương mại nông sản



**Thực hiện sơ chế rau trước khi đưa ra thị trường. Công nghiệp chế biến nông sản còn nhiều hạn chế**

toàn cầu. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tập trung chỉ đạo, thực hiện các định hướng về thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông sản.

Cụ thể: Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng tổ chức sản xuất hàng hóa lớn gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; thúc đẩy phát triển cánh đồng lớn với cơ giới hóa đồng bộ trong các khâu của chuỗi giá trị nông sản; đầu tư phát triển ngành công nghiệp chế tạo máy và thiết bị phụ trợ cho ngành nông nghiệp theo hướng chuyên sâu; hình thành và phát triển hệ thống logistics đồng bộ nhằm nâng cao giá trị và sức cạnh tranh hàng nông sản; tăng cường ứng dụng, chuyển giao tiến bộ, khoa học công nghệ vào chế biến, bảo quản nông sản và cơ giới hóa nông nghiệp; đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật chuyên sâu và nhân

lực quản trị cho phát triển cơ giới hóa và công nghiệp chế biến nông sản; rà soát, hoàn thiện và đảm bảo nguồn lực thực hiện các cơ chế, chính sách về đất đai, tín dụng, thuế, bảo hiểm nông nghiệp và thủ tục hành chính nhằm thu hút mạnh mẽ hơn nữa đầu tư của khu vực kinh tế tư nhân; tiếp tục hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu nông sản đồng thời khai thác tốt thị trường tiêu thụ nông sản trong nước.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) triển khai các giải pháp đồng bộ, kịp thời nhằm khôi phục lại các hoạt động sản xuất, chế biến, cung ứng nông sản bị ảnh hưởng của dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch COVID-19, đảm bảo vừa đạt được mục tiêu tăng trưởng ngành, xuất khẩu nông sản, vừa đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong tình hình mới. Chủ động nghiên cứu và triển khai



## PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực chế biến nông sản. Khẩn trương xây dựng các đề án phát triển 03 ngành chế biến nông sản để phấn đấu đứng trong số 5 nước hàng đầu thế giới về: Rau, củ, quả; thủy, hải sản; gỗ và sản phẩm từ gỗ...

Bộ Khoa học và Công nghệ tập trung, ưu tiên đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản;... Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia để hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân, hợp tác xã nâng cấp công nghệ chế biến, bảo quản nông sản; trong đó ưu tiên đối với sản phẩm nông nghiệp chủ lực quốc gia.

Bộ Công Thương phối hợp với Bộ NN&PTNT tìm giải pháp đa dạng hóa thị trường xuất khẩu nông sản, tăng cường xuất khẩu nông sản chính ngạch, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng kênh phân phối thị trường trong nước đối với hàng hóa chế biến nông sản, phát triển thương mại điện tử; triển khai các giải pháp đồng bộ để tận dụng tốt cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do đã ký kết, đặc biệt là EVFTA, CPTPP đối với các mặt hàng chế biến nông sản.

UBND các tỉnh, thành phố khẩn trương xây dựng các chương trình, đề án trọng điểm thúc đẩy công nghiệp chế biến phù hợp với đặc điểm và thế mạnh của từng địa phương; ưu tiên phát triển các sản phẩm chủ lực và các sản phẩm đặc sản; đảm bảo bố trí nguồn kinh phí thực hiện.

**Thanh Minh**

Chăn nuôi lợn:

## NGHIÊM TÚC ĐẢM BẢO AN TOÀN SINH HỌC

Quyết định số 972/QĐ-TTg ban hành ngày 7/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025.

### Phấn đấu 100% trang trại quy mô lớn áp dụng chăn nuôi lợn an toàn sinh học

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và áp dụng kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP). Phấn đấu trên 90% số xã, phường, thị trấn trong cả nước không có bệnh DTLCP trong 02 năm đầu thực hiện Kế hoạch; trên 95% số xã, phường, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm tiếp theo và trên 99% số xã, phường, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm cuối thực hiện Kế hoạch. Xây dựng thành công ít nhất 500 cơ sở chăn nuôi lợn và 50 chuỗi sản xuất lợn, sản phẩm thịt lợn an toàn bệnh DTLCP, đáp ứng tiêu dùng trong nước và xuất khẩu lợn, sản phẩm thịt lợn. Có 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, 90% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ) áp dụng các biện pháp chăn nuôi lợn an toàn sinh học. Xây dựng thành công ít nhất 02 phòng thí nghiệm quốc gia đạt an toàn sinh học cấp độ III và 02 cơ sở nuôi động vật sạch bệnh để phục vụ nghiên cứu, sản xuất vắc xin DTLCP và chẩn đoán, xét nghiệm bệnh có nguy cơ lây sang người theo quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ.



Theo chủ trương của Quyết định số 972/QĐ-TTg, hoạt động tái đàn lợn, cần đảm bảo an toàn sinh học



## PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Kế hoạch của Chính phủ bao gồm nhiều nội dung lớn, quan trọng như: tổ chức chăn nuôi an toàn sinh học; tái đàn lợn sau dịch bệnh; giám sát dịch bệnh; tiêu hủy heo bệnh; kiểm soát vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ sản phẩm từ thịt lợn.. Trong đó, trọng tâm là áp dụng nghiêm ngặt biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, bằng vôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Đối với cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ, vừa và chăn nuôi nông hộ: Thực hiện theo các nội dung tại Công văn số 5329/BNN-CN ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường một số biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống bệnh DTLCP. Cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn: Thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-14:2010/BNNPTNT về điều kiện trại chăn nuôi lợn an toàn sinh học ban hành theo Thông tư số 04/2010/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các nhà hàng, khách sạn, khu công nghiệp. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.



*Bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh khi tái đàn*

### **Chỉ thực hiện tái đàn lợn sau 21 ngày không phát bệnh DTLCP**

Tổ chức tái đàn lợn theo nguyên tắc chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Đối với địa phương chưa công bố hết bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP, đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, được cấp chứng nhận VietGAHP, GlobalGAP hoặc được chính quyền cơ sở, cơ quan thú y địa phương xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu an toàn dịch bệnh để tái đàn, tăng đàn.

Yêu cầu cơ sở nuôi tái đàn lợn, tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định

của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAHP, GlobalGAP. Định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải,... xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn.

### **\* Các bước nuôi tái đàn lợn**

Thực hiện nuôi chỉ báo với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để bảo đảm không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày. Hằng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số lợn nuôi chỉ báo trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp



## PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTLCP (chủ cơ sở có thể tự lấy dưới sự giám sát của cán bộ thú y hoặc cán bộ thú y cơ sở thực hiện việc lấy mẫu). Trường hợp nghi lợn bị bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan thú y và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Sau khi nuôi chỉ báo ít nhất 21 ngày, nếu lợn không có biểu hiện bệnh hoặc mẫu xét nghiệm cho kết quả âm tính với bệnh DTLCP (áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu xét nghiệm), thực hiện nuôi tái đàn thận trọng và có thể nuôi đạt 100% quy mô chăn nuôi của cơ sở. Chính quyền cơ sở và các cơ quan thú y địa phương tổ chức kiểm tra, xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh.

Box: Tại Đồng Nai, theo báo cáo Sở NN&PTNT, trong năm 2019 và đầu năm 2020, kể từ lúc phát hiện điểm dịch tả lợn châu Phi lần đầu tiên tại Trảng Bom, toàn tỉnh có 5.371 cơ sở chăn nuôi tại 137 xã/phường/thị trấn xảy ra dịch bệnh. Tỉnh đã phải tiêu hủy khoảng 450.000 con lợn với trọng lượng 23.930 tấn, tổng đàn lợn trên địa bàn giảm 19,41% so với thời điểm trước dịch (khoảng 2,5 triệu con). Tỉnh cũng đã bố trí kinh phí hỗ trợ các hộ có lợn bị tiêu hủy để người dân có nguồn vốn tái đầu tư, khoảng 668 tỷ đồng. Nhờ thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, hiện đàn lợn của tỉnh phát triển đạt khoảng 2,031 triệu con. Trong đó có 815 con lợn giống cụ kỵ ông bà, 215.000 nái sinh sản, 64.517 nái hậu bị, 3.700 đực giống, 1.375.213 lợn thịt.

**N.Lê**

## Tập trung thực hiện các tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu

(tiếp theo trang 3)

trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định tỷ lệ đạt; Tỷ lệ chuồng trại chăn nuôi bảo đảm vệ sinh môi trường trên 97%; Xã có tổ chức tự quản về môi trường tỷ lệ đạt; Tỷ lệ hộ có cảnh quan nơi ở xanh - sạch - đẹp đạt.

Đối với tiêu chí môi trường trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu và khu dân cư kiểu mẫu, tỷ lệ đường làng ngõ, xóm đảm bảo sáng-xanh-sạch-đẹp; tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào xanh, công ngõ được xây dựng, cải tạo sạch đẹp, hài hòa với cảnh quan đặc trưng của địa phương đạt tỷ lệ 100%, cụ thể gồm các nội dung cần thực hiện: tổng số hộ gia đình trong khu dân cư; tổng diện tích đường chính, ngõ đã bê tông/gạch hóa, chưa được bê tông/gạch hóa; các tuyến đường đều có rãnh thoát nước thải trong khu dân cư và ngoài khu dân cư; kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; tỷ lệ hộ gia đình thực hiện việc cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào, đường làng, ngõ xóm; tỷ lệ hộ gia đình thực hiện hoạt động phân loại rác tại nguồn; tỷ lệ tuyến đường đã xây dựng rãnh thoát nước thải sinh hoạt...

Để đạt được các mục tiêu đề ra, huyện Vĩnh Cửu sẽ tập trung vào các nội dung trọng tâm như: đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về bảo vệ môi trường khu vực nông thôn nâng cao ý thức người dân, từng bước hình thành thói quen phân loại rác tại nguồn, chống rác thải nhựa, khuyến khích sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường; đồng thời thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; kịp thời phòng ngừa, khắc phục, giảm thiểu ô nhiễm nhằm cải thiện chất lượng môi trường...

**Lê Văn**



Tuyến đường Mã Voi - Bưng Cẩn (H.Xuân Lộc) được lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời



## NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG

# Sản xuất thạch dừa từ nước mía

Giảng viên Nguyễn Thị Lệ Phương (trường đại học Công nghệ Đồng Nai) đã cùng với nhóm công sự nghiên cứu, xây dựng cách thức sản xuất thạch dừa từ nước mía.

Theo Giảng viên Nguyễn Thị Lệ Phương, thạch dừa được biết đến là món giải khát phổ biến, được nhiều người yêu thích. Thạch dừa xuất xứ từ Philippin, được chế biến từ nước dừa già sau quá trình lên men do tác động của vi khuẩn *Acetobacter Xylinum*. Trong nghiên cứu, nhóm tác giả đã thay đổi hoàn toàn nguyên liệu làm thạch từ nước dừa truyền thống trong quá trình lên men thạch dừa bằng nước mía. Đồng thời tìm ra các thông số thích hợp cho quá trình lên men tạo thành thạch dừa.

Cụ thể, để thu được thạch dừa thô từ nước mía, các thông số kỹ thuật phù hợp phải đảm bảo: nhiệt độ 28 – 320C, độ pH từ 3.5 - 4.5; thời gian lên men khoảng 9 - 12 ngày. Sau đó, đem thạch dừa thô thu được đi chế biến thành thạch dừa thành phẩm.



*Nước mía và sản phẩm thạch dừa chế biến từ nước mía của nhóm nghiên cứu trường đại học Công nghệ Đồng Nai*

Giải pháp của nghiên cứu thành công mở ra thêm hướng mới trong việc ứng dụng sản phẩm thạch dừa chế biến từ nước mía, đa dạng hóa sản phẩm an toàn cho người sử dụng. Ngoài ra, giải pháp góp phần hạ giá thành sản phẩm vì hiện tại nguồn nước dừa già đang ngày càng ít đi. Loại nước dừa làm thạch là nước dừa già hiện nay được thu gom tận dụng từ các cơ sở chế biến dầu dừa. Nước dừa non, giá thành khá cao vì cạnh tranh để làm nước dừa tươi. Nông dân trồng mía đang gặp khó khăn do rớt giá, thì việc thay đổi nguyên liệu sản xuất thạch dừa từ nước dừa sang nước mía là hướng đi tốt, góp phần đa dạng sản phẩm chế biến từ cây mía, hướng khai thác, nâng giá trị kinh tế cho nông dân.

Theo Giảng viên Nguyễn Thị Lệ Phương, qua sản xuất thử nghiệm ở quy mô phòng thí nghiệm ban đầu, giải pháp cho ra thành phẩm khá tốt. Việc sản xuất thạch dừa từ nước mía theo nghiên cứu của nhóm tác giả có thể phát triển áp dụng trong quy mô sản xuất vừa và nhỏ hoặc hộ gia đình. Có thể giúp các địa phương tận dụng nguồn nguyên liệu mía dồi dào khi không thể bán được cho nhà máy chế biến đường.

**Trương Sơn**

Nhằm tìm kiếm giải pháp đa dạng hóa sự lựa chọn cho khách hàng sử dụng cà phê, TS. Nguyễn Huỳnh Bạch Sơn Long (trường đại học Lạc Hồng) cùng nhóm cộng sự đến từ trường đại học Công nghiệp thực phẩm TPHCM đã tiến hành nghiên cứu, xây dựng thành công phương pháp sản xuất thử nghiệm cà phê túi lọc.

Theo đó, nguyên liệu thực hiện thử nghiệm là cà phê rang xay hỗn hợp giữa cà phê vối và cà phê chè (Buôn Mê Thuật) theo tỷ lệ 70:30. Cà phê được rang bằng máy Hottop (KN-8828P), chế độ rang Auto mode trong 18 phút và kích thước hạt rang xay trung bình (chế độ Medium size mode-máy xay XFK B96).

Để tìm kiếm loại giấy bọc phù hợp, nhóm tác giả tiến hành khảo sát nhiều loại giấy hiện có trên thị trường và lựa chọn loại giấy bọc cà phê của 1 doanh nghiệp tại TPHCM. Theo đó, nhóm tác giả Sử dụng ba loại giấy lọc có cùng kích thước, khối lượng cà phê và thể tích nước đã được cố định sẵn (khối lượng cà phê: 8 g; lượng nước 95 °C: 100 mL; thời gian pha: 10 phút). Sau đó tiến hành đánh giá cảm quan bằng phép thử so hàng. Dựa vào kết quả so hàng biết được màu sắc của dịch trích ly cà phê qua từng loại giấy, tiếp tục lọc các mẫu dịch trích ly cà phê bằng bộ lọc hút chân không, lấy lượng bã trên giấy lọc đem sấy đến khối lượng không đổi ở 105 °C.

Tiến hành thí nghiệm 2 với loại giấy lọc tối ưu của thí nghiệm 1, khối lượng cà phê thay đổi từ 6 g, 8 g, 10 g đến 12 g. Sử dụng phương pháp đánh giá cảm quan





# Xây dựng quy trình sản xuất cà phê túi lọc



Ảnh: H. GIANG

## Nông dân thu hoạch cà phê ở Đồng Nai

bằng phép thử cho điểm thị hiếu để chọn ra mẫu có điểm cảm quan cao nhất làm cơ sở lựa chọn cho các thí nghiệm tiếp theo.

Để khảo sát tỷ lệ nước với khối lượng cà phê, sử dụng bốn mẫu cà phê với khối lượng tối ưu trong thí nghiệm 2 cho vào 4 ly thủy tinh có thể tích 250 mL. Mỗi ly rót thể tích nước lần lượt 60 mL, 80 mL, 100 mL, 120 mL. Sau 10 phút, đánh giá cảm quan sản phẩm bằng phép thử cho điểm.

Dùng các thông số đã được xác định ở các thí nghiệm trên, ta tiến hành pha sản phẩm với các khoảng thời gian khác nhau thay đổi từ 0 phút, 5 phút, 10 phút, 15 phút và 20 phút. Dịch cà phê trích ly qua các thời gian khác nhau được tiến hành đánh giá qua phép thử cho điểm thị hiếu. Kết quả đánh giá sẽ xác định được khoảng thời gian

phù hợp cho chất lượng tốt nhất khi sử dụng sản phẩm.

Nhằm tạo ra kết quả khách quan cho sản phẩm, nhóm tác giả cũng tiến hành kiểm tra chất lượng cà phê túi lọc bằng cách kiểm tra hàm lượng cafein theo TCVN 9723:2013, Quang phổ đạo hàm bậc 1; Kiểm tra độ ẩm theo TCVN 5253 – 90; Kiểm tra hàm lượng tro tổng theo TCVN 7035:2002; Tổng số vi khuẩn hiếu khí TCVN 4884:2005 (ISO 4833:2003); Nấm men nấm mốc TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008).

Kết quả cho thấy với các loại giấy lọc khác nhau, các thông số

về khối lượng cà phê, tỷ lệ nước, thời gian pha khác nhau sẽ ảnh hưởng đến chất lượng dịch trích ra từ cà phê. Từ các kết quả nghiên cứu trên, đề tài đã xây dựng được quy trình sản xuất cà phê túi lọc. Kết quả thí nghiệm đã xác định được các điều kiện tối ưu của sản phẩm cà phê túi lọc gồm: Khối lượng cà phê 10 g, lượng nước pha 80 ml, thời gian pha 10 phút. Đồng thời giải quyết các vấn đề đã đặt ra trong mục tiêu nghiên cứu ban đầu là tạo ra được sản phẩm cà phê tiện lợi, phù hợp với nhiều đối tượng và đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng.

### **Quy trình sản xuất cà phê túi lọc của nhóm nghiên cứu:**

Cà phê → cân → vào túi → ghép mí → bao gói → sản phẩm

Giấy lọc → ghép mí

**Thanh An**



## MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẴN XUẤT GIỎI

# Phát triển nông nghiệp hàng hóa bền vững

Với mục tiêu phấn đấu trở thành huyện nông thôn mới (NTM) kiểu mẫu vào năm 2025, thời gian qua, Xuân Lộc đã chỉ đạo thực hiện duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM kiểu mẫu ở cấp xã, tiến tới xây dựng nông thôn mới cấp huyện, đồng thời xác định nội dung trọng tâm là “phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững”.

Bà Nguyễn Thị Cát Tiên, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc cho biết, với nỗ lực của chính quyền các địa phương và sự tích cực, đồng lòng của người dân, phong trào thi đua xây dựng NTM kiểu mẫu đang lan rộng trên địa bàn huyện. Quan điểm của địa phương là nỗ lực để đạt mục tiêu huyện NTM kiểu mẫu nhưng không chạy theo thành tích mà đi vào thực chất. Trong đó, tiêu chí phát triển sản xuất, không ngừng nâng cao thu nhập cho nông dân luôn được đặt lên hàng đầu.

Thời gian qua địa phương đang tập trung đầu tư hạ tầng cơ sở phục vụ cho nông nghiệp như: thủy lợi, điện sản xuất, đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng... Trong 10 năm xây dựng NTM, Xuân Lộc đã huy động được trên 23 ngàn tỷ đồng. Trong đó, nguồn ngân sách chỉ hơn 11%, còn lại là nguồn vốn xã hội hóa gần 90%. Đặc biệt, hiện nay huyện có 91,3% trường đạt chuẩn quốc gia, cao nhất so với các huyện trong tỉnh. Toàn huyện cũng đã thực hiện 1.179 công trình xã hội hóa về giao thông, điện với tổng mức đầu tư gần 798 tỷ đồng.

Huyện cũng tạo mọi điều kiện để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất; nhân rộng các mô hình kinh tế có hiệu quả; xây dựng chuỗi liên kết sản xuất bền vững đáp ứng tốt thị trường xuất khẩu. Trong sản xuất nông nghiệp,



### Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp

Xuân Lộc đã hình thành các vùng chuyên canh có khả năng xuất khẩu, đạt giá trị cao như: vùng sản xuất xoài 1,4 ngàn ha, hồ tiêu 2,2 ngàn ha, 1,4 ngàn ha chôm chôm, 500 ha thanh long ruột đỏ... Toàn huyện có trên 7 ngàn ha canh tác ứng dụng hệ thống tưới nước, bón phân tự động; hầu hết các xã đều có mô hình ứng dụng công nghệ cao. Nhờ đó, thu nhập bình quân đầu người trong 10 năm xây dựng NTM không ngừng tăng lên, từ 19 triệu đồng/người vào năm 2010, lên gần gấp 2 lần vào năm 2014 và hơn gấp 3 lần vào năm 2019 với mức gần 55 triệu đồng/người/năm.

Nét nổi bật của Xuân Lộc trong tiến trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu là thực hiện tốt tiêu chí tổ chức sản xuất và liên kết tiêu thụ sản phẩm. Hiện nay kinh tế nông nghiệp của huyện được tổ chức sản xuất tốt theo hướng trang trại, HTX, tổ hợp tác, Câu lạc bộ năng

suất cao, hình thành các mô hình liên kết theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm giữa tổ chức của nông dân với doanh nghiệp; gắn sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thương mại, du lịch, dịch vụ. Huyện có 06 dự án liên kết sản xuất đã được duyệt trên các loại cây trồng, gồm: Tiêu, chôm chôm, sầu riêng, lúa - bắp, rau xanh, xoài. Hiện, Xuân Lộc đang thành lập thêm các chuỗi liên kết như: Chuỗi liên kết xoài, cam, quýt, xã Xuân Bắc; chuỗi liên kết cây thanh long của xã Xuân Tâm - Xuân Hưng; chuỗi liên kết xoài, xã Suối Cao; chuỗi rau xã Suối Cát; chuỗi cây ăn trái xã Xuân Hòa; chuỗi Thanh long xã Xuân Hưng và chuỗi xoài xã Xuân Trường.

Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc khẳng định, nhân tố quan trọng để thành công trong xây dựng NTM ở Xuân Lộc là người dân đồng thuận, tích cực hưởng



## MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

ứng chương trình xây dựng NTM kiểu mẫu. Trong năm 2019 và những tháng đầu năm 2020, huyện Xuân Lộc đã tập trung chỉ đạo các ngành chuyên môn và UBND các xã tổ chức đánh giá thực trạng nông thôn mới của các địa phương so với các chỉ tiêu, tiêu chí đặt ra theo các bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và đặc biệt là kiểu mẫu theo hướng “Phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững”. Từ đó xây dựng lộ trình thực hiện đối với từng xã cho phù hợp. Hiện tại, xã Xuân Định của huyện Xuân Lộc đang tập trung mọi nguồn lực, phấn đấu xây dựng để trở thành xã NTM kiểu mẫu đầu tiên của huyện. Ngoài ra, xã Suối Cao về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí xã NTM kiểu mẫu, đang hoàn thiện hồ sơ gửi về tỉnh để được công nhận đạt xã NTM kiểu mẫu.

Được biết, Xuân Lộc đặt mục tiêu phấn đấu đến trong năm 2020 có thêm các xã Xuân Trường, Xuân Tâm hoàn thành nông thôn mới nâng cao, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao toàn huyện lên từ 09 đến 10 xã. Xây dựng xã Xuân Định, Xuân Thọ, Bảo Hòa, Suối Cao, Xuân Phú hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu và đến cuối năm 2020 có 03 đến 05 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững. Hoàn thành xây dựng khu dân cư kiểu mẫu ấp Bảo Thị, xã Xuân Định. Huyện cũng phấn đấu nâng cao thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn huyện đạt trên 66,5 triệu đồng/người; giá trị sản xuất bình quân đất trồng trọt đạt 170 triệu đồng/ha và đạt 220 triệu đồng/ha đối với cây trồng chủ lực.

**Hương Sen**

### Huyện Cẩm Mỹ:

## ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TÍCH CỰC THAM GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Phong trào thi đua “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới” đã lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Tại huyện Cẩm Mỹ, đồng bào các dân tộc thiểu số đã phát huy vai trò chủ thể của người dân, tích cực và hăng hái tham gia xây dựng nông thôn mới (NTM) bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, đóng góp không nhỏ trong thành công của Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn huyện nói riêng và toàn tỉnh Đồng Nai nói chung.

Gia đình ông Vòng A Sáng (dân tộc Hoa), ngụ ấp Tân Lập, xã Nhân Nghĩa là hộ sản xuất giỏi nhiều năm liền tại địa phương. Nhờ mạnh dạn chuyển đổi cây trồng truyền thống sang trồng sầu riêng mà mỗi năm, gia đình anh thu về lợi nhuận trên 500 triệu đồng. Không chỉ là nông dân sản xuất giỏi,



*Vận động nông dân xã Lâm Sơn (huyện Cẩm Mỹ) tham gia chung tay xây dựng NTM*

ông Sáng còn tích cực vận động đồng bào tham gia xây dựng NTM: như vận động nhân dân đóng góp được 387 triệu đồng để cùng với nhà nước bê tông hóa tuyến đường liên ấp dài 1,1 km; vận động 120 ngày công lao động tu sửa đường và phát quang đường làng, ngõ xóm...

Cũng giống như ông Vòng A Sáng, ông Nông Quốc Chấn (dân tộc Nùng), ngụ ấp 4 xã Sông Ray là người rất tích cực tham gia xây dựng NTM. Là người dân tộc thiểu số tham gia công tác địa phương, 5 năm liền làm trưởng ấp, nên ông Chấn rất tích cực tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các phong trào của địa phương, nhất là phong trào xây dựng nông thôn mới như: vận động nhân dân đóng góp 939 triệu đồng để cùng với nhà nước làm 6 tuyến đường bê tông với chiều dài 2,9 km. Bản thân ông cũng là gia đình sản xuất giỏi với thu nhập mỗi năm khoảng 300 triệu đồng từ hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm.

“Việc vận động nhân dân và cộng đồng dân cư tham gia xây dựng NTM được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch và hoàn toàn tự nguyện, nên bà con rất tích cực tham gia”, ông Chấn chia sẻ.

Tại xã Sông Ray, hộ ông Nông Thành (dân tộc Nùng) cũng là tấm gương sáng trong xây dựng NTM tại địa phương, đồng thời là hộ dân



## MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẴN XUẤT GIỎI



**Nhờ sự chung tay đóng góp của người dân, những tuyến đường liên xóm, ấp tại huyện Cẩm Mỹ ngày càng “sáng-xanh-sạch-đẹp”**

tộc thiểu số vươn lên làm giàu chính đáng. Ngoài canh tác diện tích đất của gia đình, 2 vợ chồng ông Thành còn thuê để tự canh tác thêm 01 mẫu đất trồng tiêu và cây ăn trái, mang lại thu nhập trung bình hàng năm trên 300 triệu đồng. Tham gia làm tổ trưởng tổ nhân dân, tích cực vận động nhân dân làm đường nông thôn mới, nâng cấp trụ sở ấp, vệ sinh hành lang đường Xuân Định – Lâm San... Năm 2020, ông Thành và gia đình con trai đã đóng góp 40 triệu đồng tặng quà cho hộ nghèo, hộ khó khăn và các em học sinh giỏi trên địa bàn.

Trong những điển hình tiên tiến đồng bào dân tộc thiểu số tích cực đóng góp tham gia xây dựng NTM trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ không thể không nhắc đến hộ ông Chương Tất Tài (dân tộc Hoa), ngụ ấp Tân Bình, xã Bảo Bình. Ông là nông dân sản xuất giỏi tại địa phương với thu nhập hàng năm gần 2 tỷ đồng từ canh tác sầu riêng và bơ; đồng thời tạo công ăn việc làm cho 5 lao động tại địa phương với mức thu nhập 6 triệu đồng/người/tháng; đồng thời nhận giúp đỡ 2 hộ khó khăn trong ấp. Bản thân ông thường xuyên hỗ trợ bà con về mặt kỹ thuật trồng và chăm sóc cây sầu riêng, cây bơ. Tích cực vận động bà con tham gia xây dựng NTM, gia đình ông đã đóng góp 585m<sup>2</sup> đất và 41 triệu đồng để làm đường giao thông liên tổ, giúp bà con đi lại và vận chuyển nông sản thuận lợi hơn.

Theo ông Bùi Hoàng Lâm, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện Cẩm Mỹ, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và phong trào “Toàn tỉnh chung sức xây dựng NTM”, những năm qua, đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ không chỉ chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách phát luật của Nhà nước, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc mình mà còn rất tích cực, chủ động tham gia đóng góp sức người, sức của để chung tay xây dựng NTM. Trong thực hiện Chương trình xây dựng NTM, đã xuất hiện ngày càng nhiều tấm gương sáng trong đồng bào dân tộc, với những cách làm hay, sáng tạo, đóng góp thiết thực vào chương trình NTM của địa phương, xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

**Thanh Cảnh**

Anh Trần Hữu Kim Trọng, (ngụ tại Khu phố 2, phường Tam Hòa, TP. Biên Hòa) chọn năm để khởi nghiệp. Nhớ lại cơ duyên đến với nghề sản xuất phôi nấm, anh Trọng cho biết, một lần tình cờ đọc báo, biết được người dân sau khi trồng nấm bào ngư xong thì lấy phôi thải trồng nấm rơm, sau quá trình sản xuất nấm rơm lại lấy lấy mùn đó đi bón cây... Chỉ một vòng gieo - trồng - thu hoạch mà cho ra quy trình sản xuất toàn có lợi, thấy hay quá nên anh Trọng bắt tay tìm hiểu, và cất công lên tận huyện Củ Chi (TPHCM) học hỏi người dân làm nấm.

Bên cạnh năm bắt nhiều công dụng của nấm với sức khỏe và kỹ thuật trồng, qua tìm hiểu thị trường, anh Trọng còn biết hiện nhiều người dân cũng như cơ sở trồng có nhu cầu rất lớn về phôi nấm, đặc biệt các loại nấm thực phẩm, cung cấp dinh dưỡng hàng ngày cho bữa ăn gia đình. Chính vì vậy, anh Trọng tìm hiểu và bắt tay vào nghề sản xuất phôi nấm. Bên cạnh các dòng nấm quen thuộc trên thị trường hiện nay, anh cũng chịu khó tìm hiểu thêm nhiều giống nấm mới để đưa vào sản xuất phôi như: bào ngư, sò Thái, milky, chân dài... Sau nửa năm đi vào hoạt động, cơ sở sản xuất phôi nấm của anh Trọng hiện có lượng khách tương đối ổn định, giao dịch trên hầu hết các kênh bán hàng: qua điện thoại, mua trực tiếp hoặc bán online qua shopee, lazada, facebook... Trên diện tích nhà xưởng khoảng 100 m<sup>2</sup> và nhà ủ khoảng 20 m<sup>2</sup>, hàng tháng, anh Trọng cung cấp cho thị trường khoảng 1.500 đến 2.000 phôi nấm các loại.

Anh cho biết, trồng nấm tại nhà đang được nhiều người dân



## MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

# Khởi nghiệp với nấm chất lượng cao

Nhờ nắm bắt được thị hiếu của khách hàng, chịu khó học hỏi và ứng dụng khoa học kỹ thuật, mô hình trồng nấm sạch và sản xuất, kinh doanh các sản phẩm từ nấm đang được nhiều bạn trẻ tại Đồng Nai thực hiện hiệu quả.



**Công nhân đóng bịch nấm tại xưởng nấm của anh Trần Hữu Kim Trọng**

tại Biên Hòa cũng như nhiều khu vực khác lựa chọn, vì ngoài mong muốn sản xuất được nguồn thực phẩm sạch, đảm bảo chất dinh dưỡng tại nhà, người dân cũng muốn tò mò tìm hiểu về quá trình trồng nấm... Tuy nhiên, theo anh Trọng, đây vẫn là mô hình sản xuất mới nên trong giai đoạn đầu, người dân chưa quen với quy trình kỹ thuật, nên anh phải giành nhiều thời gian hướng dẫn khách hàng kỹ thuật trồng, đồng thời không ngừng nghiên cứu, thử nghiệm thêm nhiều yếu tố trồng nấm cho hiệu quả cao nhất. Do tận dụng được nhân công và nhà xưởng của gia đình nên mức giá anh Trọng đưa ra tự tin cạnh tranh với các sản phẩm cùng dòng trên thị trường hiện có.

Còn chị Hoàng Vân (ngụ tại tổ 15, ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất) lại đến với nghề trồng nấm sạch từ gần 2 năm nay. Là sinh viên ngành Luật vừa



**Chị Hoàng Vân kiểm tra bịch nấm kỹ theo từng giai đoạn**

mới ra trường, tuổi trẻ, kinh nghiệm và vốn liếng chưa có nhiều nhưng với tinh thần ham học hỏi, mơ ước tạo dựng sự nghiệp bằng chính đôi bàn tay của mình nên sau thời gian nghiên cứu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm nhiều nơi, Hoàng Vân bắt tay vào xây dựng cơ sở trồng nấm bào ngư xám. Nhớ lại những ngày đầu khởi nghiệp, Hoàng Vân cho biết “Với đồng vốn ít ỏi (khoảng 100 triệu đồng) mình mạnh dạn đầu tư 70 m<sup>2</sup> nhà trồng nấm với những cơ sở vật chất ban đầu đơn giản nhất: bao tường bằng tôn, lắp đặt hệ thống ống nước ngầm và tưới tự động để đảm bảo độ ẩm và 300 bịch nấm ban đầu. Mặc dù đã nghiên cứu nhiều sách vở, tài liệu, video trên mạng cũng như tìm hiểu kinh nghiệm trồng nấm của bà con xa gần, song những

ngày đầu bắt tay vào làm vẫn còn nhiều khó khăn, bỡ ngỡ. Độ ẩm cung cấp chưa đủ khiến bịch nấm bị khô, chất lượng nấm không đảm bảo, sản lượng kém. Đối với nấm bào ngư xám, dòng nấm mà chị Vân lựa chọn để sản xuất là dòng có biên độ rất rộng về nhiệt độ và ẩm độ vì vậy đối với thời tiết ở miền Đông Nam bộ sự chênh lệch nhiệt độ giữa hai mùa không cao nên đều trồng được, nhưng thời vụ thích hợp nhất là vào mùa mưa, vì lúc này độ ẩm không khí tương đối cao sẽ tiết kiệm được công tưới. Còn khi mùa khô hạn, cần phải căn chỉnh lượng tưới vất vả hơn.

Sau những khó khăn ban đầu, đến nay, chị Vân thuộc nằm lòng từng khâu, từng giai đoạn trong quá trình trồng nấm. Do điều kiện còn hạn chế, chưa mở rộng được quy mô nên với 10 thiên nấm ổn định, mỗi ngày chị Vân thu được từ 25-30 ký nấm. Sản lượng thu được đều được nhập sỉ với mức giá giao động từ 45-55 ngàn đồng/kg và hiện vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu của khách mua sỉ quanh vùng. Ngoài bán nấm thành phẩm, chị Vân cũng sản xuất thêm phiôi nấm cung cấp cho khách hàng có nhu cầu trồng tại nhà. Hoàng Vân cho biết, thời gian tới, sẽ đầu tư mở rộng thêm diện tích nhằm mở rộng sản lượng cung cấp nấm sạch đến khách hàng đồng thời tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động địa phương.

**Thảo Quế**



## MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẴN XUẤT GIỚI

# Xây dựng thêm nhiều cây cầu dân sinh an toàn

Đã có 15 cây cầu dân sinh được Tỉnh Đoàn Đồng Nai vận động xây dựng từ nguồn xã hội hóa, giúp bà con và học sinh vùng khó khăn đi lại an toàn, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

Chị Nguyễn Thanh Hiền, Phó Bí thư thường trực Tỉnh Đoàn Đồng Nai cho biết, trên địa bàn các huyện vùng sâu, vùng xa như: Tân Phú, Định Quán, Cẩm Mỹ, Nhơn Trạch còn tồn tại nhiều cây cầu nhỏ xuống cấp, người dân đi lại khó khăn, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn cao. Đầu năm 2019, Tỉnh Đoàn rà soát và đề xuất Tỉnh ủy Đồng Nai phát động phong trào xây dựng cầu dân sinh bằng nguồn vốn xã hội hóa. Tỉnh Đoàn với lực lượng trẻ, nhiều bạn có kinh nghiệm trong lĩnh vực giao thông và kết nối với các mạnh thường quân, kêu gọi hỗ trợ với kinh phí xây dựng mỗi cây cầu tùy theo quy mô thiết kế dao động từ 300-500 triệu đồng. Bên cạnh đó, để xây dựng thành công những chiếc cầu này còn có sự đóng góp ngày công lao động của bà con nhân dân ở địa phương.

Ông Nguyễn Tấn Lộc, Phó Chủ tịch UBND xã Suối Cát (huyện

Xuân Lộc) bày tỏ, năm 2020, ấp Suối Cát 1 và ấp Bình Minh, xã Suối Cát được Tỉnh Đoàn và các nhà hảo tâm đóng góp xây dựng 2 cầu dân sinh. Cầu có bề ngang khoảng 3,5m, chiều dài từ 15-26m bằng bê tông cốt thép. Từ ngày có cầu mới, việc vận chuyển nông sản cũng như đi lại của người dân thuận tiện, an toàn, ô tô có thể vào từng xóm ấp.

Chương trình xóa cầu tạm được thực hiện từ năm 2017, đến nay Tỉnh Đoàn đã thực hiện được 15 cây cầu. Chỉ tính riêng nửa đầu năm 2020, đã khánh thành được 7 cây cầu (3 cây cầu tại xã Thanh Sơn, huyện Định Quán; 2 cây cầu tại xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc và 2 cây cầu tại xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất). Hiện, tổng kinh phí để xây dựng cầu dân sinh là hơn 3,5 tỷ đồng. Ngoài chương trình xóa cầu tạm, Tỉnh Đoàn còn phát động đoàn viên thanh niên triển

khai các chương trình giao thông nông thôn, dọn dẹp khơi thông cống rãnh trên các tuyến đường và tuyên truyền an toàn giao thông, đặc biệt chú trọng các xã vùng sâu, vùng xa.

Với việc hoàn thành nhiều cầu dân sinh, thiết thực giúp bà con đi lại an toàn, Tỉnh Đoàn Đồng Nai đã được Trung ương Đoàn trao tặng danh hiệu “Công trình thanh niên làm theo lời Bác tiêu biểu toàn quốc”. Các cây cầu đã góp phần phát triển kinh tế địa phương.

Chị Nguyễn Thanh Hiền cho biết thêm, nhu cầu làm cầu ở các địa phương rất lớn nhưng nguồn lực vận động còn hạn chế. Vì thế Tỉnh đoàn kêu gọi, mong muốn có thêm các mạnh thường quân, các hội nhóm thiện nguyện cùng nhau xây dựng mới nhiều cây cầu an toàn cho người dân và học sinh vùng khó khăn.

**T.Liên**



Cây cầu dân sinh tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu do Tỉnh đoàn vận động xây dựng



## Chung sức xây dựng nông thôn mới

*Một tuyến đường nhỏ tại xã Xuân Tây được người dân chung tay xây dựng thuận tiện cho người dân qua lại*

Ông Đồng Bá Sử, 58 tuổi, là hội viên Cựu chiến binh (CCB) Chi hội 1, xã Xuân Tây (huyện Cẩm Mỹ). Không chỉ làm kinh tế giỏi, ông Sử còn là tấm gương tiêu biểu trong phong trào hiến đất làm đường, đóng góp công sức xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Ông là một trong những tấm gương tiêu biểu trong phong trào góp sức xây dựng nông thôn mới được tuyên dương tại hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện phong trào CCB giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo, sản xuất, kinh doanh giỏi, tích cực tham gia công tác từ thiện, xã hội, chung sức xây dựng quê hương, đất nước huyện Cẩm Mỹ.

Tuyến đường tổ 8, Ấp 1 dài 270m là con đường đi chung của 10 hộ dân trong đó có gia đình ông Đồng Bá Sử. Trước đây, do là đường đất nên mùa nắng thì bụi bặm, mùa mưa thì sinh lầy khiến việc đi lại rất khó khăn, nhất là các cháu nhỏ đi học bị

trơn trượt té ngã khiến ông Sử luôn trăn trở tìm giải pháp vận động bà con trong ấp đóng góp kinh phí xây dựng bê tông hóa. Trong quá trình vận động bà con đóng góp, ông Sử gặp không ít khó khăn vì đời sống nhiều hộ dân trong ấp còn khó khăn. Song với quyết tâm cao, trên phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” ông Sử đã kiên trì vận động và tự nguyện đóng góp nhiều mức đóng góp chung h do đó đã thuyết phục được các hộ dân đồng ý đóng góp công lao động, tiền của để bê tông hóa tuyến đường.

Sau khi có kinh phí từ bà con cùng với sự hỗ trợ của nhà nước trong chương trình xây dựng nông thôn mới để làm đường, ông Sử cùng với ban lãnh đạo tổ, ấp thành lập tổ giám sát công trình, nhằm thực hiện công khai mọi chi phí mua vật tư, thuê máy móc, từ đó càng tạo sự đồng thuận, thống nhất cao. Sau một thời gian thi công

tuyến đường đã hoàn thành chiều dài 270m, chiều rộng 2.5m, bê tông dày 0.1m tổng trị giá công trình 135 triệu đồng. Riêng gia đình ông Đồng Bá Sử đã đóng góp 70 triệu đồng.

Ông Đỗ Quang Thụy, Chủ tịch UBND xã Xuân Tây cho biết, trong 3 năm trở lại đây, xã đã làm được hơn 150 tuyến đường giao thông nông thôn với tổng chiều dài gần 80km. Cách làm của xã là triển khai sâu rộng chính sách hỗ trợ, chương trình xã hội hóa giao thông nông thôn của tỉnh cho người dân hiểu; lên phương án huy động sự đóng góp và tổ chức họp dân để chọn ra phương án tốt nhất cho từng tuyến đường; công khai, minh bạch từ khi lên phương án, triển khai đến khi hoàn thành công trình, trong đó phần đóng góp sức người, sức của của người dân như ông Đồng Bá Sử.

**T. Quế**



## KHỞI NGHIỆP VỚI MÔ HÌNH CANH TÁC THẲNG ĐỨNG

Công ty khởi nghiệp Unfold chuyên về cải tiến các giống rau trong không gian canh tác thẳng đứng (vertical farming) vừa mới được Temasek và công ty dược Bayer đầu tư 30 triệu USD để phát triển.

Hiện tại, Unfold sở hữu tương đương bởi Temasek và đơn vị đầu tư Leaps by Bayer của Bayer nhưng tỷ lệ sở hữu có thể thay đổi theo thời gian khi công ty tìm kiếm các nguồn đầu tư mới từ các công ty khác trong tương lai, CEO Unfold John Purcell cho biết.

Trang trại thẳng đứng sản xuất thực phẩm thông qua các cơ cấu trồng cây trong nhà. Mô hình sử dụng ánh sáng nhân tạo, ít phụ thuộc vào hóa học tổng hợp và đầu vào cây trồng khác, tối ưu hóa việc sử dụng nước và chiếm ít không gian hơn. Mô hình này cũng hỗ trợ sản xuất các loại rau đặc thù tại chỗ, giúp giảm nhu cầu vận chuyển và hậu cần lương thực một cách hiệu quả.

“Cũng giống như nhiều người sử dụng cảm biến và tự động hóa để làm cho ngôi nhà của mình hiệu quả hơn, các trang trại thẳng đứng thường được tự động hóa để kiểm soát các thông số ngày càng tăng như ánh sáng, nhiệt độ và sử dụng nước”, Purcell giải thích.

Theo Unfold, thị trường canh tác thẳng đứng đang thu hút nhiều đầu tư hơn trong những năm gần đây khi diện tích đất canh tác thu



CEO của Unfold John Purcell

hẹp và nhu cầu đối với các sản phẩm bền vững, địa phương tăng lên. Số lượng di cư đến các đại đô thị ngày càng tăng cũng là một yếu tố. Do đó, ngành công nghiệp này dự kiến sẽ đạt 15,7 tỷ USD trên toàn cầu vào năm 2025.

“Những thách thức về lương thực toàn cầu mà chúng ta ngày càng phải đối mặt đòi hỏi chúng ta phải tư duy lại về các phương thức canh tác truyền thống. Chúng ta cần đảm bảo chuỗi cung ứng từ nông trại tới bàn ăn trong môi trường đô thị đồng thời tìm cách để giảm thiểu tác động môi trường tổng thể của hoạt động canh tác nông nghiệp”, John Vaske, người đứng đầu bộ phận kinh doanh nông nghiệp tại Temasek cho biết.

Để phát triển các giống cây mới, Unfold có kế hoạch sử dụng di truyền hạt giống - còn gọi là chất mầm nguyên sinh - từ cây rau. Ngoài ra, công ty cũng nhắm mục tiêu cung cấp các khuyến cáo nông học được thiết kế riêng cho các trang trại thẳng đứng trong nhà nhằm giúp khách hàng đưa ra quyết định sáng suốt. Trong khi đó, startup cũng đang tìm cách xây dựng quan hệ đối tác với các nhà khai thác mô hình canh tác thẳng đứng và các nhà cung cấp công nghệ trên toàn bộ chuỗi cung ứng rau củ.

Unfold cho biết thị trường canh tác thẳng đứng vẫn còn tương đối nhỏ nhưng được kỳ vọng sẽ tăng trưởng trong tương lai khi các hệ thống và công nghệ như hệ thống chiếu sáng và thu hoạch phát triển.

Việc sử dụng nhiều năng lượng cho canh tác thẳng đứng, vốn dẫn đến chi phí sản xuất cao, cũng là một vấn đề lớn. Tuy nhiên, Unfold hy vọng di truyền học hiệu quả hơn, sử dụng năng lượng thay thế, cũng như tự động hóa và hiệu suất đèn chiếu sáng cao hơn sẽ làm cho sản xuất rau củ từ các trang trại thẳng đứng có giá cả phải chăng hơn trong tương lai. Theo một tuyên bố, công ty sẽ có trụ sở chính tại Mỹ, với các hoạt động thương mại và nghiên cứu - phát triển ở cả California và Singapore.

**HA (TechinAsia)**

Tổng biên tập: TS. Nguyễn Thị Hoàng - Giám đốc Sở KH&CN

Thư ký: ThS. Nguyễn Văn Viện - Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ

Biên tập: ThS. Trần Thị Dung - CN. Phạm Thị Hương Sen - ThS. Nguyễn Thị Lê

Điện thoại: (0251) 8820085/3822297 - Fax: (0251) 3949938/3825585

Email: docisti@dost-dongnai.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 41/GP.XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Đồng Nai cấp ngày 25/11/2019

In 7.150 cuốn khổ: 19x27 cm tại Công ty TNHH MTV In Công nghiệp